

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 73/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 01 – 4 – 2025

V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP - TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Thành Đồng

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Quyền

Ông Phan Công Điện

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Cẩm Giang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 01 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 744/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2024, về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 02 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 45/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 17 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Thanh T, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Vũ L, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Phùng Thị Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2022 chị Phùng Thị Thanh T và anh Nguyễn Vũ L tự tìm hiểu và kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Vợ chồng sống chung hạnh phúc được một thời gian, sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng

quan điểm sống. Mặc dù vợ chồng đã nhiều lần hàn gắn nhưng vẫn không có kết quả. Vì vậy, chị T cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh L.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Vũ H (nam) sinh ngày 11/01/2023 và Nguyễn Minh T1 (nam) sinh ngày 08/7/2024. Hai cháu hiện đang sống với chị T, khi ly hôn chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi, chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Vũ L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên không ghi nhận được ý kiến của anh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa để phân tích và đánh giá về những chứng cứ, những tình tiết của vụ án, hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Nguyên đơn chị Phùng Thị Thanh T khởi kiện yêu cầu ly hôn và nuôi con, anh Nguyễn Vũ L có địa chỉ tại ấp G, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Đối chiếu theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 51, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì quan hệ pháp luật trong vụ kiện này là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” được Luật hôn nhân và gia đình điều chỉnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

[1.2]. Nguyên đơn chị Phùng Thị Thanh T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Vũ L vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án không có lý do. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản, thông báo tố tụng theo quy định pháp luật. Căn cứ vào quy định tại Điều 227, 228, 233 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Phùng Thị Thanh T và anh Nguyễn Vũ L nhưng vẫn đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự theo quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của chị Phùng Thị Thanh T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2022 chị Phùng Thị Thanh T và anh Nguyễn Vũ L tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang nên hôn nhân của anh chị là phù hợp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Trong quá trình sống chung với anh L, chị T cho rằng cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mặc dù vợ chồng nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả nên anh chị đã không còn sống chung với nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị T cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh L. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phùng Thị Thanh T theo quy định tại Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Vũ H (nam) sinh ngày 11/01/2023 và Nguyễn Minh T1 (nam) sinh ngày 08/7/2024. Hai cháu hiện đang sống với chị T, khi ly hôn chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi, chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng: Từ khi sinh ra thì hai cháu sống chung với vợ chồng anh chị nhưng từ khi anh chị không còn sống chung với nhau thì hai cháu sống với chị T, được chị chăm sóc, lo lắng cho hai cháu đầy đủ. Vì vậy, để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về tâm sinh lý cũng như ổn định cuộc sống cho hai cháu, Hội đồng xét xử thống nhất giao hai cháu cho chị T được tiếp tục nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Anh Nguyễn Vũ L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị T chưa yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung: Không yêu cầu, nên không xem xét.

Về nợ chung: Không có, nên không xem xét.

[3]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc chị Phùng Thị Thanh T phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 233, Điều 238 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 51, Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phùng Thị Thanh T đối với anh Nguyễn Vũ L.

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phùng Thị Thanh T được ly hôn với anh Nguyễn Vũ L.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Vũ H (nam) sinh ngày 11/01/2023 và Nguyễn Minh T1 (nam) sinh ngày 08/7/2024 cho chị Phùng Thị Thanh T được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Vũ L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị T chưa yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung: Không yêu cầu, nên không xem xét.

Về nợ chung: Không có, nên không xem xét.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Phùng Thị Thanh T phải nộp án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được chuyển từ tạm ứng án phí sang án phí theo biên lai thu số 0007473 phiếu lập ngày 14/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phụng Hiệp;
- Chi cục THADS huyện Phụng Hiệp;
- UBND xã Hoà An;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lữ Thành Đồng